

CHỈ THỊ

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Bình

Thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” (gọi tắt là Đề án 06), qua hơn một năm triển khai thực hiện, cùng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời của Tổ Công tác triển khai Đề án 06 (Tổ CTTK Đề án 06) các cấp, sự phát huy vai trò chủ động, trách nhiệm cao của Công an tỉnh (Cơ quan Thường trực Tổ CTTK Đề án 06 tỉnh) cùng với sự phối hợp, nỗ lực với các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh nên bước đầu đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo chuyển biến tích cực, góp phần đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), phục vụ người dân và doanh nghiệp nhanh hơn, tốt hơn, hiệu quả hơn, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ, ghi nhận và đánh giá cao; tạo nền tảng quan trọng cho việc triển khai Đề án 06 nói riêng và quá trình chuyển đổi số nói chung trên địa bàn tỉnh trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc, là “điểm nghẽn” làm chậm tiến độ của Đề án 06 trên địa bàn tỉnh, như: Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia về dân cư còn chậm, thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư chưa đảm bảo yêu cầu “đúng, đủ, sạch, sống”, dữ liệu chuyên ngành còn phân tán, chưa đầy đủ; nguy cơ mất an ninh, an toàn thông tin ở mức cao; nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao còn thiếu; việc ứng dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số, công dân số chưa có sự chuyển biến lớn; việc cung cấp dịch vụ công (DVC) trực tuyến mới chỉ tập trung về số lượng mà chưa thực sự quan tâm về chất lượng; tỷ lệ người dân, doanh nghiệp khai thác, sử dụng DVC trực tuyến còn thấp... Những tồn tại nêu trên nếu không được khắc phục, giải quyết dứt điểm sẽ ảnh hưởng đến việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu của Đề án 06 trong những năm tiếp theo, làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện Chương trình Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án 06 giai đoạn 2022-2023, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo”, để tập trung chỉ đạo, lãnh đạo giải quyết những tồn tại, hạn chế nêu trên, thúc đẩy thực

hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án 06 theo đúng tiến độ, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện tập trung chỉ đạo quyết liệt thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

a) Phổ biến, quán triệt và khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg đến từng cơ quan, đơn vị, địa phương trực thuộc. Tăng cường quán triệt cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên nhận thức đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò quan trọng của Đề án 06 và tiếp tục duy trì, quyết tâm chính trị cao trong tổ chức thực hiện. Xác định triển khai Đề án 06 là một nhiệm vụ trọng tâm, phải được tiến hành thường xuyên, liên tục ở tất cả các cấp, các ngành, các địa phương trên cơ sở huy động sự tham gia tích cực của người dân, địa phương. Việc triển khai phải có trọng tâm, trọng điểm; dễ làm trước, khó làm sau, làm từ thấp đến cao, làm từ nhỏ đến lớn, từ đơn giản đến phức tạp, thực hiện một cách bài bản, thực chất, hiệu quả; tránh chồng chéo, đầu tư dàn trải, lãng phí.

b) Quyết liệt chỉ đạo các nhiệm vụ được giao tại Đề án 06, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Tổ CTTK Đề án 06 Chính phủ và Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 08/02/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án 06 năm 2023; phối hợp với Công an tỉnh rà soát lại các nhiệm vụ, chỉ tiêu, đưa ra mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình, khối lượng công việc cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Đề án 06, đạt được các mục tiêu phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tại các cấp chính quyền và giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp. Hoàn thành và báo cáo UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) **trước ngày 27/3/2023**.

c) Tập trung rà soát, đánh giá và tái cấu trúc toàn bộ quy trình nghiệp vụ các DVC trực tuyến đã cung cấp trên Cổng DVC tỉnh/ quốc gia theo hướng thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, bảo đảm nguyên tắc lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm. Hoàn thành, báo cáo kết quả cho UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) **trước ngày 31/5/2023**.

d) Tập trung rà soát, cải tiến quy trình tiếp nhận, hướng dẫn hỗ trợ người dân, doanh nghiệp tại Bộ phận Một cửa các cấp theo hướng lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, là chủ thể, là mục tiêu, động lực để cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn. Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) **trước ngày 31/5/2023**.

đ) Triển khai mô hình điểm về xây dựng và cung cấp DVC trực tuyến tại các đơn vị, địa phương đảm bảo chất lượng, hiệu quả để nhân rộng trên toàn tỉnh theo yêu cầu và thời hạn của UBND tỉnh giao tại Mục II.2.2.3 Kế hoạch số 139/KH-UBND. Lựa chọn những nhóm TTHC gắn trực tiếp với người dân, doanh nghiệp để tập trung triển khai thực chất, thuận lợi, kịp thời, hiệu quả; từng bước thay đổi tư duy từ "làm thay, làm hộ" sang hỗ trợ, hướng dẫn để nâng cao kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ các đối tượng yếu thế (người già, người khuyết tật,...); chú trọng tuyên truyền, hướng dẫn người dân

tộc, thiểu số, vùng sâu, vùng xa, các đối tượng có trình độ công nghệ thông tin còn hạn chế và khó khăn trong thực hiện TTHC, DVC trực tuyến, thay đổi thói quen sử dụng hồ sơ giấy sang hồ sơ điện tử, từng bước hình thành công dân số, xã hội số.

e) Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả TTHC theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP và chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 1477/UBND-KSTT ngày 12/8/2022; gắn việc số hóa với thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, trong quá trình giải quyết TTHC; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đã được số hóa theo đúng quy định. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả TTHC trên Cổng DVC tỉnh và báo cáo UBND tỉnh theo chế độ báo cáo định kỳ về kiểm soát TTHC.

g) Thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ trực tuyến, không để tình trạng giải quyết hồ sơ chậm, muộn; tăng cường hình thức kiểm tra thông qua Cổng DVC và các hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Đẩy nhanh việc thực hiện ký số trên thiết bị di động. Nghiên cứu, tổ chức triển khai thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC của tỉnh năm 2023.

h) Tổ chức rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa; hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) **trước ngày 31/5/2023**.

i) Quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình giải quyết TTHC không yêu cầu người dân phải xuất trình, nộp Sổ hộ khẩu theo quy định của Luật Cư trú, các văn bản hướng dẫn Luật Cư trú và Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ.

k) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện việc ứng dụng thẻ Căn cước công dân (CCCD) gắn chip, ứng dụng VNeID và khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; tích hợp các thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, thẻ CCCD và tài khoản định danh điện tử để dần thay các loại giấy tờ công dân, trước mắt là việc thay thế sổ hộ khẩu, sổ tạm trú từ ngày 01/01/2023. Xây dựng phong trào 100% cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang, đoàn viên, hội viên trên địa bàn tỉnh gương mẫu đăng ký, sử dụng tài khoản định danh điện tử để nộp hồ sơ trực tuyến khi thực hiện TTHC. Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) **trước ngày 27/3/2023**.

l) Tăng cường chỉ đạo các cơ quan, tổ chức không yêu cầu xác nhận chứng minh thư nhân dân 9 số trong giải quyết công việc cho cá nhân, tổ chức. Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) **trước ngày 27/3/2023**.

m) Chỉ đạo đẩy mạnh cung cấp, thanh toán trực tuyến, trong đó tập trung thực hiện chi trả trợ cấp xã hội, hỗ trợ an sinh xã hội không dùng tiền mặt. Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Thông tin và Truyền thông) **trước ngày 27/3/2023**.

n) Rà soát và chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, DVC theo thời gian thực trên môi trường điện tử (*ban hành theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ*); bảo đảm công khai, minh bạch, cá thể hóa trách nhiệm, đề cao vai trò người đứng đầu; báo cáo UBND tỉnh theo chế độ báo cáo định kỳ về kiểm soát TTHC.

o) Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý theo quy định những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi những thiếu, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc để chậm, muộn hồ sơ giải quyết TTHC.

p) Rà soát, đánh giá, kiện toàn mô hình, nhân sự phù hợp với yêu cầu chuyển đổi số nói chung và thực hiện Đề án 06 nói riêng; tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức nâng cao kỹ năng số, kỹ năng bảo mật thông tin trên môi trường mạng, thành thạo sử dụng công nghệ thông tin, nghiệp vụ phục vụ cho yêu cầu công việc và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp thực hiện DVC trực tuyến. Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) **trước ngày 31/5/2023**.

q) Tiếp tục rà soát, phối hợp với Sở Tài chính trình HĐND tỉnh bổ sung chính sách miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến để khuyến khích người dân, doanh nghiệp tham gia thực hiện. Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) **trước ngày 31/5/2023**.

r) Thường xuyên tuyên truyền, hỗ trợ người dân thực hiện DVC trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trong đó cần phát huy vai trò của Bộ phận một cửa và Tổ Công nghệ số cộng đồng các cấp, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân nâng cao kỹ năng số và thực hiện các DVC trực tuyến có hiệu quả.

2. Công an tỉnh

a) Phát huy tốt vai trò của cơ quan thường trực trong triển khai thực hiện Đề án 06; chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan giúp Chủ tịch UBND tỉnh, Tổ trưởng Tổ CTTK ĐA 06 tỉnh theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị này trên địa bàn tỉnh; chủ động tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ thực hiện của Đề án 06.

b) Đầu mối theo dõi chung và hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ tại Chỉ thị số 05/CT-TTg, đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ; định kỳ tham mưu UBND tỉnh báo cáo Tổ CTTK Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ (Tổ CTTK ĐA 06 của TTCP) theo quy định. Hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện đối với các nội dung tại các điểm b, k, l khoản 1 Chỉ thị này, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Tổ CTTK ĐA 06 của TTCP **trước ngày 31/3/2023**.

c) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh báo cáo UBND tỉnh đề xuất Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết chỉ đạo triển khai Đề án 06 để tạo sự thống nhất trong quá trình thực hiện. Hoàn thành **trong tháng 3/2023**.

d) Bảo đảm dữ liệu dân cư luôn “đúng, đủ, sạch, sống” bền vững, thường xuyên; kết nối đồng bộ thống nhất và hoàn thành hệ sinh thái kết nối, xác thực dữ liệu dân cư với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để làm sạch dữ liệu và kết nối, chia sẻ phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC. Tổ chức thu nhận hồ sơ cấp CCCD gắn chip, tài khoản định danh điện tử cho tất cả công dân đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh. Tăng cường hỗ trợ người dân thực hiện các DVC có sử dụng thông tin công dân, nhất là thời gian đầu bỏ Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú giấy. Tuyên truyền vận động người dân sử dụng ứng dụng VNeID và đa dạng hóa các tiện ích.

đ) Chủ trì, phối hợp với Sở Du lịch, Sở Y tế tăng cường chỉ đạo tất cả các cơ sở lưu trú trên địa bàn bao gồm: khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở khác có chức năng lưu trú thực hiện thông báo lưu trú qua ứng dụng VNeID theo hướng dẫn của Bộ Công an. Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 31/3/2023**.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Tổ CTTK ĐA 06 của TTCP **trước ngày 10/6/2023** đối với nội dung tại điểm m khoản 1, **trước ngày 10/6/2023** đối với các nội dung tại các điểm c, h khoản 1 Chỉ thị này.

b) Tham mưu nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông; hoàn thành việc xây dựng các chức năng kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để khai thác, sử dụng phục vụ giải quyết TTHC, DVC theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ và tiến độ yêu cầu của UBND tỉnh tại Công văn số 196/UBND-KSTT ngày 17/02/2023, Công văn số 29/UBND-TCTTKĐA ngày 27/02/2023 và Công văn số 293/UBND-KSTT ngày 02/3/2023.

c) Chủ động phối hợp với các đơn vị phụ trách của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan rà soát, kiểm tra, đánh giá an toàn Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh và chỉ đạo triển khai giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng để kết nối, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp DVC trực tuyến. Hoàn thành kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu kết quả giải quyết TTHC từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh với Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng DVC quốc gia để chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong toàn quốc thống nhất, hiệu quả. Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 31/3/2023**.

d) Chủ trì triển khai việc áp dụng xác thực chữ ký số được tích hợp trong ứng dụng trên thiết bị di động phục vụ cung cấp DVC trực tuyến.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các trường học đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thu học phí. Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 31/3/2023**.

5. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo các cơ sở khám, chữa bệnh viện trên địa bàn sử dụng thẻ CCCD gắn chip tích hợp thông tin bảo hiểm y tế trong khám, chữa bệnh; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán viện phí. Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 31/3/2023**.

6. Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện chi trả trợ cấp không dùng tiền mặt trong thực hiện chính sách an sinh xã hội cho các đối tượng thụ hưởng bằng nguồn ngân sách nhà nước trên địa bàn. Hoàn thành, báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 31/3/2023**.

7. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh tập trung xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả về đào tạo, bố trí, đãi ngộ nhân lực chuyển đổi số, nhất là nhân lực chất lượng cao; hạn chế tình trạng chảy máu chất xám. Hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện đối với nội dung tại điểm p khoản 1 Chỉ thị này, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Tổ CTTK ĐA 06 của TTCP **trước ngày 10/6/2023**.

8. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh ưu tiên bố trí kinh phí để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ.

Sở Tài chính hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện đối với nội dung tại điểm q khoản 1 Chỉ thị này, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Tổ CTTK ĐA 06 của TTCP **trước ngày 10/6/2023**.

9. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Đề án 06, có trách nhiệm chủ động bám sát nội dung nhiệm vụ chuyên ngành tại Chỉ thị số 05/CT-TTg và hướng dẫn thực hiện của Bộ chuyên ngành, phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh và các cơ quan thành viên Tổ CTTK ĐA 06 tỉnh để khẩn trương chỉ đạo triển khai thực hiện, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ được giao.

10. UBND các huyện, thị xã, thành phố, ngoài các nhiệm vụ được giao tại khoản 1 Chỉ thị này, có trách nhiệm:

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành cấp tỉnh để chỉ đạo Tổ CTTK ĐA 06 cấp huyện, cấp xã thực hiện các nội dung theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên địa bàn; trong đó thường xuyên thực hiện thu thập, thống kê, rà soát, cập nhật, chỉnh sửa làm sạch các dữ liệu; đảm bảo thông tin công dân luôn “đúng, đủ, sạch, sống” theo hướng dẫn của các Bộ/ Sở chuyên ngành.

- Ưu tiên bố trí ngân sách địa phương để triển khai Đề án 06 đảm bảo hiệu quả, đồng bộ; nhất là trong đầu tư trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin cần thiết tối thiểu để phục vụ triển khai Đề án 06 và chuyển đổi số trên địa bàn.

- Sao gửi và chỉ đạo triển khai thực hiện ngay Chỉ thị này đến các phòng ban, đơn vị, địa phương, cơ sở trên địa bàn.

11. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND cấp huyện, Đài Phát thanh và Truyền hình, các cơ quan báo chí trên địa bàn thường xuyên, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp về mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của Đề án 06 để tạo sự lan tỏa, hưởng ứng trong toàn xã hội.

Các nội dung nêu tại Chỉ thị này là nhiệm vụ quan trọng và cấp bách, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương tổ chức triển khai và chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm Chỉ thị này. Giao Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh tình hình, kết quả thực hiện Chỉ thị./. 

Nơi nhận:

- Tổ CTTK ĐA06 của TTCP;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh.
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TDNV, NVCX, KSTTHC

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Thắng

